

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2020
thuộc UBND huyện Krông Búk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-SNV ngày 26/6/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Phương án tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Búk, năm 2020. UBND huyện thông báo tuyển dụng như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn Đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có bằng tốt nghiệp chuyên môn đúng với chuyên ngành cần tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định, phù hợp với quy định của pháp luật, được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiêu chuẩn cụ thể đối với vị trí việc làm tuyển dụng

Ngoài điều kiện chung theo quy định, còn áp dụng tiêu chuẩn cụ thể tại Quyết định số 3624/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Krông Búk và tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí việc làm quy định như sau:

a) **Vị trí việc làm Giáo viên mầm non hạng IV:** Tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;
- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Trình độ tin học: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học hạng IV: Tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;
- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Ghi chú: Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

c) Vị trí việc làm Giáo viên trung học cơ sở hạng III: Tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT- BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;
- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Ghi chú: Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-

BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

d) Vị trí việc làm Kế toán (Kế toán viên trung cấp): Tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Trình độ tin học: Có chứng chỉ A trở lên hoặc có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

e) Vị trí việc làm Giáo viên Giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III) lĩnh vực chế tạo máy: Tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 03/2018/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành kỹ sư công nghệ chế tạo máy;

- Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng hoặc bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành sư phạm hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng hoặc tương đương;

- Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ B trở lên hoặc có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Trình độ tin học: Có chứng chỉ B trở lên hoặc có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 gồm:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5,0 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

5. Đăng ký dự tuyển

Trong một đợt dự tuyển, mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí việc làm tại Hội đồng tuyển dụng viên chức thuộc UBND huyện Krông Búk năm 2020, nếu người dự tuyển đăng ký xét tuyển nhiều hơn 01 vị trí việc làm trong một đợt tuyển dụng hoặc hồ sơ khai không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách xét tuyển hoặc bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

II. PHƯƠNG THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Phương thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện Krông Búk năm 2020 bằng *hình thức xét tuyển*.

2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

*** Vòng 1:**

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký xét tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018.

*** Vòng 2**

a) Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức chung (các bộ luật có liên quan; đạo đức nghề nghiệp; quy tắc ứng xử...) của người dự tuyển.

b) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn sát hạch.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm kiểm tra sát hạch tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hội đồng xét tuyển báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019:

42 Chỉ tiêu, cụ thể:

TT	Vị trí việc làm	Chia theo bộ môn	Hạng chức danh nghề nghiệp	Số lượng
I. Bậc mầm non				30
1.1	Giáo viên mầm non		Hạng IV	29
1.2	Kế toán		Kế toán viên trung cấp	01
II. Bậc tiểu học				03
2.1	Giáo viên tiểu học	Tổng hợp	Hạng IV	03
III. Bậc trung học cơ sở				08
3.1	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Hạng III	01
3.2	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Hạng III	03

3.3	Giáo viên THCS	Tin học	Hạng III	01
3.4	Giáo viên THCS	Sinh học	Hạng III	01
3.5	Giáo viên THCS	Thể dục	Hạng III	02
IV. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên				01
4.1	Giáo viên Giáo dục nghề nghiệp lý thuyết	Lĩnh vực Chế tạo máy	Hạng III	01
Tổng số				42

IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển (*Sắp xếp theo thứ tự*), gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển: (theo mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018);

b) Sơ yếu lý lịch tự thuật: (theo mẫu phát hành của Hội đồng tuyển dụng, dán ảnh màu 4x6) có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang Tiếng Việt;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp huyện, thị xã, thành phố trở lên cấp theo quy định hiện hành. Giấy chứng nhận sức khỏe có giá trị trong 12 tháng kể từ ngày ký;

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

e) Hai (02) ảnh 4x6 ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ phía sau ảnh;

f) Ba (03) phong bì có dán tem, ghi họ tên, địa chỉ và số điện thoại, Email liên hệ (nếu tên người nhận không trùng với tên của thí sinh thì phải ghi cả hai: người nhận và tên thí sinh);

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức đựng trong bì theo mẫu thống nhất. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

2. Địa điểm: Phòng Nội vụ huyện Krông Búk, địa chỉ: Thôn Nam Thái, xã Chư Kbô, huyện Krông Búk.

VII. THU PHÍ DỰ TUYỂN

- Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2020 thuộc UBND huyện Krông Búk, được đăng công khai trên báo điện tử Đắk Lắk, trang thông tin điện tử UBND huyện, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện và niêm yết tại trụ sở làm việc của HĐND&UBND huyện./. *7/10*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



7